

Số: 2759/KH-UBND

Tây Ninh, ngày 05 tháng 11 năm 2020

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Quyết định số 628/QĐ-TTg ngày 11/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ

Thực hiện Quyết định số 628/QĐ-TTg ngày 11/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 51-KL/TW ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 (khóa XI) về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch triển khai trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu theo Quyết định số 628/QĐ-TTg ngày 11/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ để thực hiện trên địa bàn tỉnh.

2. Tiếp tục tập trung triển khai, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Chương trình hành động số 39-CTr/TU, ngày 10/2/2014 của Tỉnh ủy Tây Ninh về việc ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế và Quyết định số 1429/QĐ-UBND ngày 25/6/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động số 39-CTr/TU.

3. Căn cứ Kế hoạch này, các sở, ban, ngành, địa phương, cơ sở giáo dục xây dựng kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị để tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW, Kết luận số 51-KL/TW.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. **Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, sự quản lý của các cấp chính quyền; nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các sở, ngành và các cấp quản lý trong triển khai thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW, Kết luận số 51-KL/TW, Nghị quyết số 44/NQ-CP**

a) Tiếp tục tổ chức quán triệt nội dung của Nghị quyết số 29-NQ/TW, Kết luận số 51-KL/TW, Nghị quyết số 44/NQ-CP trong toàn thể đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, giáo viên và học sinh, sinh viên.

b) Phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội chủ động tham gia giám sát, phản biện các cơ chế, chính sách thuộc lĩnh vực giáo dục, đào tạo để thực hiện Kết luận số 51-KL/TW.

c) Báo Tây Ninh, Đài Phát thanh – Truyền hình Tây Ninh tiếp tục đổi mới nội dung, hình thức truyền thông về đổi mới giáo dục và đào tạo; trước hết là việc đổi

mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; những quy định mới của Luật Giáo dục năm 2019, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học và việc đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp.

d) Định kỳ trong năm, đại diện các cấp chính quyền tổ chức gặp gỡ, đối thoại, giải quyết kịp thời nhu cầu, nguyện vọng và bảo vệ quyền lợi chính đáng của cán bộ, giáo viên và học sinh, sinh viên; kịp thời biểu dương gương người tốt, việc tốt, sáng tạo trong các hoạt động giáo dục, đào tạo.

2. Đẩy mạnh công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, chú trọng giáo dục nhân cách, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, kiến thức pháp luật và ý thức công dân trong hệ thống giáo dục quốc dân

a) Tiếp tục đẩy mạnh việc triển khai thực hiện Chỉ thị của Bộ Chính trị, Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong ngành Giáo dục và các Đề án, Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên.

b) Triển khai Chương trình giáo dục phổ thông mới hướng tới mục tiêu giáo dục con người Việt Nam phát triển toàn diện và phát huy tốt nhất tiềm năng, khả năng sáng tạo của mỗi cá nhân; chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, tình yêu gia đình, yêu đồng bào, yêu Tổ quốc, kiến thức pháp luật và ý thức công dân cho học sinh, sinh viên; tổ chức thực hiện tốt 5 điều Bác Hồ dạy thiếu niên và nhi đồng; phát huy hiệu quả các hoạt động Đoàn, Hội, Đội trong trường học.

c) Quan tâm xây dựng, biên soạn nội dung giáo dục học sinh, sinh viên tinh thần đoàn kết các dân tộc, ý thức tự lực, tự cường, ý thức cộng đồng, bài trừ các hủ tục lạc hậu; giáo dục pháp luật bảo vệ và phát triển ròng theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

d) Đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, học tập, kiểm tra, đánh giá các môn học giáo dục đạo đức, lịch sử, văn hóa, an ninh, quốc phòng phù hợp với các cấp học, trình độ đào tạo; tăng cường phối hợp giữa các sở, ngành chức năng nhằm nâng cao hiệu quả quản lý công tác giáo dục chính trị, tư tưởng đối với các cơ sở giáo dục có yếu tố nước ngoài.

đ) Tăng cường công tác phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong quản lý, giáo dục học sinh, sinh viên; nâng cao vai trò, trách nhiệm của gia đình trong công tác giáo dục đạo đức, lối sống văn hóa cho học sinh, sinh viên.

3. Nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước và xu hướng hội nhập quốc tế; tiếp tục củng cố và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và phân luồng học sinh sau trung học cơ sở; xây dựng xã hội học tập

a) Thực hiện chính sách nhằm thu hút sự tham gia của toàn xã hội trong đầu tư cơ sở vật chất và hỗ trợ hoạt động đào tạo của các cơ sở đào tạo ngoài công lập; bảo đảm công bằng về chế độ, chính sách đối với người học giữa cơ sở đào tạo công lập và ngoài công lập; ưu tiên đầu tư đào tạo những ngành nghề trọng điểm có vai trò quan trọng đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và phù hợp với xu thế chung của cả nước.

b) Tiếp tục phát triển nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao, phù hợp với nhu cầu thị trường lao động và cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội; đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực các dân tộc thiểu số theo Nghị quyết của Chính phủ; tăng cường hợp tác doanh nghiệp, đơn vị sử dụng lao động trong công tác đào tạo nguồn nhân lực.

c) Nghiên cứu, đề xuất các giải pháp phát triển không gian khởi nghiệp sáng tạo. Tiếp tục thực hiện Công văn số 862/UBND-KGVX ngày 13/4/2018 của UBND tỉnh về việc tổ chức thực hiện “Đề án hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp đến năm 2025”.

d) Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp; sắp xếp, tổ chức lại hệ thống cơ sở giáo dục nghề nghiệp; đào tạo nghề cho lao động nông thôn và người lao động trong các khu công nghiệp, khu chế xuất; đào tạo lao động thích ứng với cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

đ) Thực hiện các giải pháp đánh giá, giám sát, hỗ trợ tăng tỷ lệ huy động trẻ em nhà trẻ, mẫu giáo đến trường, tăng cường các điều kiện bảo đảm chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ để cung cấp và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, tiến tới phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo dưới 5 tuổi.

e) Thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 458/KH-UBND ngày 14/3/2019 của UBND tỉnh về việc thực hiện Đề án “giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2019 - 2025” trên địa bàn tỉnh Tây Ninh, chú trọng đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp trong trường phổ thông; phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp trong các trường trung học; huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh phổ thông.

i) Tuyên truyền, vận động và tổ chức tốt việc học tập suốt đời cho người lớn, phấn đấu mỗi người, mỗi gia đình, ấp (khu phố), xã (phường, thị trấn) trở thành công dân học tập, gia đình học tập và đơn vị học tập; xây dựng xã hội học tập. Chú trọng bồi dưỡng kiến thức tin học, ngoại ngữ, kỹ năng làm việc nhóm cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động phù hợp với từng lĩnh vực, ngành, nghề.

4. Nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; bảo đảm các điều kiện cơ bản để thực hiện tốt chương trình giáo dục phổ thông và sách giáo khoa mới

a) Thực hiện nghiêm chủ trương của Tỉnh ủy, UBND tỉnh về tinh giản biên chế gắn với sắp xếp tổ chức bộ máy và cơ cấu lại đội ngũ công chức, viên chức trong ngành Giáo dục; rà soát, sắp xếp và bố trí đủ số lượng giáo viên, giảng viên bảo đảm quy định về khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục, quy định về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên đối với các cấp học.

b) Tổ chức, sắp xếp Trường Cao đẳng sư phạm Tây Ninh theo hướng kêu gọi xã hội hóa để thành lập trường có nhiều cấp học với chất lượng cao bên cạnh đó vẫn đảm bảo thực hiện nhiệm vụ bồi dưỡng giáo viên trên địa bàn tỉnh theo quy định của ngành.

c) Xây dựng kế hoạch thực hiện nâng chuẩn trình độ đào tạo giáo viên theo quy định của Luật Giáo dục năm 2019, tiến tới toàn bộ đội ngũ được chuẩn hóa về trình độ đào tạo. Thực hiện bồi dưỡng đội ngũ theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên, giảng viên; chuẩn nghề nghiệp giáo viên, chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông.

d) Thực hiện tốt chế độ, chính sách đối với giáo viên và sinh viên các trường sư phạm, nhất là chế độ tiền lương nhằm tạo động lực cho giáo viên yên tâm công tác, thu hút học sinh giỏi vào ngành sư phạm.

đ) Ưu tiên bố trí kinh phí đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên các cấp để thực hiện chương trình, sách giáo khoa phổ thông mới.

e) Rà soát mạng lưới trường, lớp, tăng cường đầu tư, phát triển nhanh trường, lớp cho cấp học mầm non; ưu tiên tài chính và quỹ đất để bảo đảm đủ trường, lớp cho học sinh học 2 buổi/ngày nhất là ở vùng khó khăn, trước hết tập trung cho giáo dục mầm non và giáo dục tiểu học; bảo đảm đủ các phòng chức năng, bếp ăn, nhà vệ sinh, công trình nước sạch.

i) Bảo đảm bố trí kinh phí thực hiện đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học phục vụ triển khai chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới; triển khai có hiệu quả Đề án bảo đảm cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông giai đoạn 2017 - 2025 theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

5. Tiếp tục đổi mới công tác quản lý; đẩy mạnh công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát; ngăn chặn, xử lý nghiêm những tiêu cực trong hoạt động giáo dục, đào tạo

a) Đổi mới công tác quản lý trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo; hoàn thiện cơ chế để cơ quan quản lý giáo dục địa phương được tham gia quyết định trong quản lý nhân sự và phân bổ, sử dụng nguồn tài chính dành cho giáo dục. Đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường phân cấp, nâng cao trách nhiệm, tạo động lực và tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm, phát huy vai trò người đứng đầu trong các cơ sở giáo dục, đào tạo và các địa phương. Đẩy mạnh công tác bảo đảm và kiểm định chất lượng giáo dục.

b) Đẩy mạnh xã hội hóa, xây dựng cơ chế, chính sách mở để khuyến khích các cá nhân, doanh nghiệp và toàn xã hội tham gia đầu tư phát triển giáo dục và đào tạo, đặc biệt là phát triển giáo dục gắn với nhu cầu xã hội; tăng cường thu hút đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo thông qua hợp tác, liên kết đào tạo.

c) Phân bổ, quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí được giao bảo đảm tỷ lệ chi theo đúng quy định; bố trí hợp lý cho chi đầu tư phát triển góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo. Tiếp tục hỗ trợ kinh phí cho những đối tượng chính sách. Phát triển quỹ khởi nghiệp sáng tạo và quỹ khuyến học, khuyến tài hỗ trợ học sinh, sinh viên và hoàn thiện chính sách tín dụng cho sinh viên.

d) Nâng cao hiệu quả hoạt động thanh tra, kiểm tra, giám sát của cơ quan chức năng và đoàn thể xã hội đối với hoạt động giáo dục, đào tạo. Nâng cao trách nhiệm

các cấp ủy đảng, chính quyền, tổ chức chính trị - xã hội trong việc chỉ đạo, phối hợp với các cơ quan quản lý và các cơ sở giáo dục, đào tạo, giáo dục nghề nghiệp, ngăn chặn, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy định về đạo đức nhà giáo, những tiêu cực trong thi, kiểm tra, đánh giá, kiểm định chất lượng giáo dục, đào tạo và giáo dục nghề nghiệp bảo đảm thực chất, công bằng, khách quan.

III. KINH PHÍ

- Kinh phí từ ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành; sắp xếp từ dự toán chi thường xuyên đã giao cho các đơn vị, lồng ghép với kinh phí thực hiện các chương trình, kế hoạch có liên quan đang triển khai thực hiện;

- Các nguồn hợp pháp khác (nếu có).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức tuyên truyền, phổ biến rộng rãi Kết luận 51-KL/TW, các chính sách pháp luật về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ thực hiện các quy định về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, vị trí việc làm và định mức số người làm việc trong các cơ sở giáo dục công lập.

c) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành triển khai thực hiện, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch, định kỳ hàng năm, tổng hợp kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch, báo cáo UBND tỉnh.

d) Tham mưu UBND tỉnh phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội có liên quan xây dựng Kế hoạch chương trình phối hợp giám sát thực hiện Kết luận số 51-KL/TW.

2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch đổi với lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp, định kỳ gửi Sở Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

b) Phối hợp với Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư cân đối và bố trí ngân sách nhà nước hàng năm cho lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp để triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch.

3. Sở Nội vụ

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo rà soát cụ thể số biên chế sự nghiệp giáo dục được các cơ quan có thẩm quyền giao theo định mức giáo viên trên một lớp để xác định số biên chế sự nghiệp giáo dục cần bổ sung trên nguyên tắc “có học sinh thì phải có giáo viên đứng lớp”.

b) Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện các quy định về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục công lập theo quy định.

c) Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức bồi dưỡng kiến thức dân tộc, công tác dân tộc cho giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục đang công tác ở xã có đồng bào dân tộc thiểu số và Trường THPT Dân tộc Nội trú tỉnh.

4. Sở Tài chính

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các đơn vị có liên quan, tham mưu UBND tỉnh cân đối bố trí nguồn kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch, hướng dẫn sử dụng kinh phí theo quy định.

5. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì tổng hợp, trình UBND tỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm để thực hiện các chương trình, dự án tăng cường cơ sở vật chất cho các cơ sở giáo dục đào tạo và giáo dục nghề nghiệp được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

6. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục đạo đức, lối sống, nếp sống văn hoá trong gia đình; phối hợp chặt chẽ với Sở Giáo dục và Đào tạo trong công tác giáo dục thể chất, đạo đức, lối sống, nếp sống văn hoá cho học sinh, sinh viên. Chỉ đạo tăng cường sử dụng hiệu quả các thiết chế văn hóa, thể thao ở địa phương, cộng đồng dân cư để phục vụ nhu cầu sinh hoạt văn hoá lành mạnh của học sinh, sinh viên.

7. Sở Khoa học và Công nghệ

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo đẩy mạnh và nâng cao chất lượng, hiệu quả nghiên cứu khoa học trong các cơ sở giáo dục; nâng cao hiệu quả ứng dụng các nghiên cứu khoa học trong các cơ sở giáo dục.

8. Sở Thông tin và Truyền thông

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo cung cấp thông tin, hướng dẫn các cơ quan báo chí đổi mới nội dung, hình thức, cơ chế phối hợp công tác truyền thông về giáo dục và đào tạo; tuyên truyền kịp thời đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về kết quả đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, đào tạo trên hệ thống thông tin cơ sở của tỉnh. Tiếp tục triển khai Đề án Truyền thông về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, đào tạo và dạy nghề đã được phê duyệt.

9. Công an tỉnh

Đẩy mạnh các biện pháp bảo đảm an ninh, trật tự xã hội, đặc biệt là khu vực xung quanh trường học; phối hợp với ngành Giáo dục trong phòng, chống xử lý tình trạng bạo lực học đường, tệ nạn xã hội và các hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến học sinh, sinh viên.

10. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị- xã hội: Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên hưởng ứng tích cực tham gia kiểm tra giám sát cùng ngành giáo dục và đào tạo thực hiện có hiệu quả kế hoạch.

11. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

a) Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch của địa phương; định kỳ hàng năm đánh giá tình hình thực hiện gửi Sở Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

b) Chỉ đạo tăng cường công tác tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo ở địa phương.

c) Phân bổ, quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí được giao bảo đảm tỷ lệ chi ngân sách cho giáo dục theo quy định hiện hành. Bố trí và bảo đảm các nguồn vốn thực hiện nhiệm vụ phát triển giáo dục, đào tạo và giáo dục nghề nghiệp được phân cấp theo quy định; khuyến khích, đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục, đào tạo và giáo dục nghề nghiệp phù hợp với điều kiện của địa phương. Ưu tiên lòng ghép các nguồn vốn ngân sách tinh kết hợp ngân sách địa phương để đầu tư cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị đáp ứng điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục.

d) Rà soát, điều chỉnh quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục, đào tạo thuộc thẩm quyền quản lý phù hợp với quy hoạch phát triển nhân lực và các quy hoạch mạng lưới giáo dục, đào tạo và giáo dục nghề nghiệp của tỉnh.

d) Rà soát cụ thể số người làm việc (biên chế sự nghiệp) được cơ quan có thẩm quyền giao, định mức giáo viên/lớp để xác định số biên chế sự nghiệp cần bổ sung theo nguyên tắc “có học sinh thì phải có giáo viên đứng lớp” trình cấp có thẩm quyền theo quy định.

e) Chủ động chỉ đạo các phòng, ban, đoàn thể kiểm tra, đôn đốc các cơ sở giáo dục, đào tạo và giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn thực hiện tốt nhiệm vụ trong Kế hoạch này.

V. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

Hàng năm các sở ban, ngành liên quan, đoàn thể tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố gửi báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch này về Sở Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và Bộ Giáo dục và Đào tạo (trước ngày 30 tháng 11).

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 628/QĐ-TTg ngày 11/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ. UBND tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố phối hợp tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Sở Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét./.

Noi nhận:

- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- TTTU;
- TT.IHĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như tổ chức thực hiện;
- CVP; PCVP Nhung;
- CVVHXB;
- Lưu VT, VP. tỉnh.

15

KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Mạnh Hùng

DANH MỤC

Thực hiện Quyết định số 628/QĐ-TTg ngày 11/5/ 2020 của Thủ tướng Chính phủ

| STT | Tên nhiệm vụ | Sản phẩm | Đơn vị chủ trì | Đơn vị phối hợp | Thời gian hoàn thành |
|-----|---|-------------------|----------------|-----------------|----------------------|
| 1. | Hội nghị triển khai Quyết định 628/QĐ-TTg ngày 11/5/ 2020 của Thủ tướng Chính phủ | Hội nghị | Sở GD&ĐT | | 2020 |
| 2. | Tổng kết 10 năm triển khai thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Trung ương về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, đào tạo. | Hội nghị tổng kết | Sở GD&ĐT | | 2022 |

